

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM**

**TÀI LIỆU
SINH HOẠT CHI BỘ**
(Lưu hành nội bộ)

Số 11 - 2022

MỤC LỤC

(Tài liệu sinh hoạt chi bộ số 11 - 2022)

	Trang
Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Chủ tịch Hồ Chí Minh:	3
1. Chủ tịch Hồ Chí Minh nói về “Tự lực tự cường”	
2. Xây dựng và chỉnh đốn Đảng theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh	
Tin sản xuất kinh doanh:	15
Tình hình thực hiện nhiệm vụ tháng 10 năm 2022, nhiệm vụ trọng tâm tháng 11 năm 2022	
Trao đổi nghiệp vụ:	22
1. Quy định về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm	
2. Thủ tục chuyển sinh hoạt đảng	
Tin trong nước:	32
Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong thời gian tới	
Tin đối ngoại và tình hình thế giới:	36
Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam Nguyễn Phú Trọng thăm chính thức nước CHND Trung Hoa	
Văn bản mới:	
Quyết định số 1127/QĐ-TTg về việc chuyển Trường dự bị Đại học dân tộc Trung ương, Trường dự bị dân tộc Sầm Sơn, Trường dự bị đại học dân tộc Trung ương Nha Trang, Trường dự bị đại học TP Hồ Chí Minh, Trường phổ thông vùng cao Việt Bắc từ Bộ Giáo dục và Đào tạo về trực thuộc Ủy ban Dân tộc	40
Trao đổi kiến thức:	41
Hyperloop là gì và có thể cách mạng hóa giao thông như thế nào	

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC,
PHONG CÁCH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH



ĐOÀN KẾT
KỶ LUẬT
CẦN KIỂM
SÁNG TẠO

Chủ tịch Hồ Chí Minh nói về “Tự lực tự cường”

“Trước đây, nhân dân ta đã nêu cao tinh thần tự lực cánh sinh, trường kỳ kháng chiến, thì ngày nay chúng ta càng phải nêu cao tinh thần tự lực cánh sinh, cần kiệm xây dựng nước nhà”¹.

“Các nước bạn ta, trước hết là Liên Xô và Trung Quốc ra sức giúp đỡ ta một cách vô tư, khẩn trương, để chúng ta có thêm điều kiện tự lực cánh sinh”².

“Cần phải cố gắng tăng gia sản xuất, tự lực cánh sinh, tùy theo khả năng mà tham gia các công tác trong xã, chớ nên yêu cầu quá đáng, ra vẻ “công thần”³.

¹ Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.14, tr.27-28

² Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.10, tr.103

³ Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.9, tr.8

Xây dựng và chỉnh đốn Đảng theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Hơn nửa thế kỷ sau khi Chủ tịch Hồ Chí Minh đi xa, những trăn trở, tâm huyết, chỉ dẫn của Người về “việc cần phải làm trước tiên là chỉnh đốn lại Đảng” và “phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân” trong bản Di chúc đã được toàn Đảng, toàn dân, toàn quân thấm nhuần và thực hiện nghiêm túc nhằm xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

Thường xuyên tự đổi mới và chỉnh đốn để Đảng xứng đáng với vai trò tiên phong

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói, Đảng Cộng sản Việt Nam là một tổ chức đoàn kết, thống nhất của những người con ưu tú của giai cấp và dân tộc, song Đảng cũng là một thực thể trong xã hội, cũng là những con người với tất cả điểm ưu và nhược, nên không phải lúc nào và bao giờ cũng giữ đúng và giữ được vai trò tiên phong. Hơn nữa, trong tiến trình vận động và phát triển, một dân tộc, một Đảng và mỗi con người ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn và quy tụ được quần chúng, song không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ngợi ca, nếu suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Vì thế, bình sinh Người luôn chú trọng công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng, không ngừng nâng cao bản lĩnh, trí tuệ và sức chiến đấu của Đảng, của đội ngũ cán bộ, đảng viên trên cơ sở tuân thủ các nguyên tắc xây dựng một chính Đảng Mácxít Lêninnít chân chính, để Đảng trở thành và giữ vững vị trí là Đảng duy nhất lãnh đạo sự nghiệp cách mạng.

Trong tư tưởng Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng chỉ có thể là một tổ chức chắc chắn, vững mạnh, luôn là đội tiên phong của giai cấp và dân tộc; chỉ giành và giữ vững vai trò độc quyền lãnh đạo cách mạng Việt Nam khi “chủ nghĩa của Đảng là chủ nghĩa Mác - Lênin, mỗi đảng viên đều phải nghiên cứu. Tư tưởng của Đảng là tư tưởng của giai cấp công nhân, nó đấu tranh cho lợi ích của toàn dân. Vì vậy, trong Đảng không thể có những tư tưởng, lập trường và tác phong trái với tư tưởng, lập trường và tác phong của giai cấp công nhân... Đảng có kỷ luật rất nghiêm khắc, tất cả đảng viên đều phải tuân theo. Tư tưởng, chính trị và tổ chức của Đảng đều phải thống nhất. Trong Đảng không thể có những phần tử lạc hậu và đầu cơ”; đồng thời, phải thường xuyên, liên tục tự đổi mới và chỉnh đốn.

Cùng với đó, đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng chỉ có thể hoàn thành trọng trách vừa là người lãnh đạo vừa là người đầy tớ trung thành của nhân dân khi “kiên quyết phục tùng sự lãnh đạo tập trung của Đảng. Trong Đảng không thể có những phần tử hèn nhát lung lay”; đồng thời, nỗ lực “toàn tâm toàn lực phục vụ lợi ích của nhân dân, phải làm gương mẫu trong mọi công tác”. Đó là trách nhiệm kép, vừa vinh dự vừa khó khăn, mà muốn xứng đáng, Đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng phải tuân thủ nghiêm ngặt các nguyên tắc xây dựng Đảng và thường xuyên rèn luyện đạo đức cách mạng, trau dồi bản lĩnh chính trị.

Và cũng vì thế, theo Người, trong bất cứ thời điểm nào, Đảng cũng phải “tổ chức theo nguyên tắc dân chủ tập trung. Nghĩa là: có Đảng chương thống nhất, kỷ luật thống nhất, cơ quan lãnh đạo thống nhất. Cá nhân phải phục tùng đoàn thể, số ít phải phục tùng số nhiều, cấp dưới phải phục tùng cấp trên, địa phương phải phục tùng Trung ương”. Đây là nguyên tắc rường

cột, quan trọng nhất để xây dựng Đảng, nhằm phát huy quyền làm chủ của đảng viên, tạo nên sức mạnh tổng hợp của tổ chức, bảo đảm cho quá trình thực hiện dân chủ được đúng hướng; đảm bảo cho kỷ luật của Đảng được thực thi nghiêm túc; và khi đó, kỷ luật chính là phương tiện để bảo vệ dân chủ, bảo vệ lợi ích chính đáng của mỗi thành viên trong tổ chức.

Người dân “trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi” trong Di chúc là để không chỉ phát huy quyền làm chủ của đảng viên trong tất cả các hoạt động của Đảng, để mọi đảng viên được bày tỏ ý kiến của mình, mà còn góp phần phòng, chống các biểu hiện chuyên quyền, độc đoán, hách dịch, chộp mũ, trù dập và những biểu hiện dân chủ quá trớn, những hiện tượng vì “sợ” mất dân chủ mà theo đuôi quần chúng trong công tác lãnh đạo và chỉ đạo thực tiễn.

Đồng thời, Đảng cũng luôn phải thực thi nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Ý nghĩa của tập thể lãnh đạo rất giản đơn, chân lý của nó rất rõ rệt. Tục ngữ có câu: “Khôn bày hơn khôn độc” là ý nghĩ đó?”, vì một người dù khôn ngoan tài giỏi mấy, dù nhiều kinh nghiệm đến đâu, cũng không thể xem xét và giải quyết tốt tất cả mọi mặt của một vấn đề. Đồng thời, “nếu không có cá nhân phụ trách thì sẽ sinh cái tệ người này ủy cho người kia, người kia ủy cho người nọ, kết quả là không ai thi hành. Như thế thì việc gì cũng không xong”. Cho nên, hai vế của nguyên tắc này phải luôn đi đôi với nhau, nhằm khắc phục những biểu hiện độc đoán, chuyên quyền của người đứng đầu và những biểu hiện dựa dẫm, ỷ lại tập thể, không quyết đoán, không dám chịu trách nhiệm trước những quyết định quan trọng của những cán bộ thiếu bản lĩnh, thiếu năng lực lãnh đạo, v.v..

Đảng Cộng sản Việt Nam là một bộ phận trong hệ thống chính trị nhưng là lực lượng lãnh đạo, là linh hồn của khối đại đoàn kết toàn dân, nên trên tinh thần tuyệt đối không thỏa hiệp với những xu hướng bè phái, coi sự chia rẽ là tội ác lớn nhất đối với Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: Đoàn kết là một truyền thống quý báu và “đoàn kết là một lực lượng vô địch của chúng ta để khắc phục khó khăn, giành lấy thắng lợi”. Cũng bởi “đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của dân ta”, được coi là nguyên tắc cơ bản trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; là bảo đảm đầu tiên và thường xuyên cho sự vững mạnh và nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng, tạo nên sức mạnh thống nhất trong ý chí và hành động để chiến thắng kẻ thù xâm lược, xây dựng, bảo vệ và phát triển đất nước, nên Người căn dặn, “các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”. Theo đó, mọi cán bộ, đảng viên phải thường xuyên củng cố khối đoàn kết, thống nhất trong Đảng trên cơ sở đường lối, chủ trương và những nguyên tắc sinh hoạt Đảng; được thể hiện trong nhận thức và hành động, trong mối quan hệ giữa cấp trên và cấp dưới, nhất quán giữa lời nói và việc làm; coi đó là cơ sở để xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Một Đảng cách mạng chân chính, muốn xứng đáng với vị thế tiên phong, thì phải “thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng. Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau”. Tự phê bình và phê bình là cuộc đấu tranh giữa giữa cái tốt và cái xấu, giữa cái đúng và cái sai trong bản thân mỗi cán bộ, đảng viên và tổ chức Đảng, để giúp nhau sửa chữa khuyết điểm và tiến bộ, để sửa đổi cách làm việc cho tốt hơn, đúng hơn,

“cốt đoàn kết và thống nhất nội bộ”, nên khi tiến hành phải kiên quyết, ráo riết, triệt để, thật thà, không nể nang, không thêm bớt và phải được thực hiện trên tinh đồng chí, chân thành. Chủ tịch Hồ Chí Minh coi tự phê bình và phê bình là thang thuốc hay nhất, cần phải được tiến hành thường xuyên, nghiêm túc trên tinh thần dân chủ, công khai, bình đẳng trong sinh hoạt Đảng; theo phương châm cấp trên và cán bộ lãnh đạo phải tự phê bình nghiêm túc, phải chân thành tiếp thu ý kiến phê bình của đồng chí mình và cấp dưới, đồng thời phải động viên cấp dưới và quần chúng phê bình tổ chức đảng và đảng viên chân thành, triệt để... Như thế, sẽ góp phần phát huy vai trò, khả năng sáng tạo, trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Đảng ta đại biểu cho lợi ích chung của giai cấp công nhân, của toàn thể nhân dân lao động, chứ không mưu cầu lợi ích riêng của một nhóm người nào, của cá nhân nào”. Sự thống nhất lợi ích giữa Đảng với nhân dân chính là ở vị thế Đảng vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ trung thành của dân. Tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng và nhân dân là một yêu cầu tất yếu, là nhu cầu tự thân của Đảng và một nguyên tắc để xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. Cho nên, đội ngũ cán bộ, đảng viên phải nỗ lực phấn đấu để xứng đáng là “công bộc” của nhân dân trên tinh thần: Luôn đặt lợi ích của nhân dân lên trên hết; liên hệ chặt chẽ với nhân dân; việc gì cũng bàn với nhân dân, giải thích cho nhân dân hiểu rõ; sẵn sàng học hỏi nhân dân và “sẵn lòng cầu tiến bộ, sẵn chí phụng sự nhân dân”, để nhân dân tin tưởng, yêu mến và gắn bó.

Đặc biệt, không chỉ khẳng định vai trò nền tảng, ý nghĩa quyết định của đạo đức cách mạng, coi đạo đức là cái gốc của người cách mạng, là cơ sở nền tảng của một đảng cầm quyền, Người còn luôn quan tâm việc giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên và tự mình là một mẫu mực của tấm gương đạo đức cách mạng. Theo Người, thẩm nhuần đạo đức cách mạng, mỗi cán bộ, đảng viên sẽ giữ vững kỷ luật của Đảng; thực hiện tốt đường lối, chính sách của Đảng, không ngừng phấn đấu và đặt lợi ích của Đảng, của nhân dân lên trên, lên trước lợi ích cá nhân mình, hết lòng hết sức phục vụ nhân dân và cũng vì thế, trong Di chúc, Người nhấn mạnh: “Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư để Đảng thật trong sạch, xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”, để mỗi người tự rèn mình, phòng và chống những thói hư tật xấu trong mình, xứng đáng với vai trò tiên phong.

Tiếp tục xây dựng Đảng theo di huấn của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Quán triệt những chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác xây dựng Đảng nói chung, trong Di chúc nói riêng, hơn 92 năm qua, xây dựng và chỉnh đốn Đảng luôn được xác định là nhiệm vụ quan trọng vừa thường xuyên, vừa cấp bách và lâu dài của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân. Đó không chỉ là nhiệm vụ trọng yếu của tất cả các cấp ủy Đảng và cả hệ thống chính trị mà còn là trách nhiệm của đội ngũ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu và toàn thể cán bộ, đảng viên.

Trong mọi thời điểm, nhất là ở vào những thời khắc có tính bước ngoặt, công tác xây dựng Đảng được đẩy mạnh, được tổng kết qua các kỳ Đại hội Đảng toàn quốc và được triển khai sâu rộng theo các Nghị quyết

chuyên đề về công tác xây dựng Đảng như: Nghị quyết trung ương 6 (lần 2) khóa VIII “Một số vấn đề cơ bản và cấp bách về công tác xây dựng Đảng hiện nay”; Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”, Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" gắn với Chỉ thị số 23-CT/TW của Ban Bí thư về “Đẩy mạnh nghiên cứu, tuyên truyền, giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn mới”; Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị về "Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" và Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh".

Thông qua quá trình tự đổi mới và chỉnh đốn đó, Đảng được củng cố, bảo vệ và phát triển, đáp ứng yêu cầu và tình hình nhiệm vụ cách mạng đặt ra. Đồng thời, Đảng lãnh đạo nhân dân thực hiện có hiệu quả những nhiệm vụ chính trị, giữ vững ổn định chính trị quốc gia; phát triển kinh tế - xã hội, đẩy mạnh công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước; hoàn thiện các chính sách và cơ chế quản lý kinh tế, an sinh xã hội; kiện toàn các tổ chức trong hệ thống chính trị, v.v.. với những bước đi và phương pháp thích hợp.

Trong tiến trình đó, Đảng đã khẳng định được vị thế là lực lượng lãnh đạo Nhà nước, xã hội và đó chính là kết quả sự nỗ lực phấn đấu không ngừng của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân; trong đó, có sự đóng góp quan trọng của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác xây dựng Đảng vẫn còn những hạn chế, khuyết điểm cần phải khắc phục. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của không ít tổ chức đảng còn thấp, thậm chí có nơi mất sức chiến đấu. Trong đó, nhiều cán bộ, đảng viên và người đứng đầu chưa thể hiện tính tiên phong, gương mẫu; nhất là “một bộ phận cán bộ, đảng viên phai nhạt lý tưởng, giảm sút ý chí, ngại khó, ngại khổ, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"”. Trong khi đó, “công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng chuyển biến chưa đều”, chưa đủ sức răn đe, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái. Công tác phòng và đấu tranh chống tham nhũng ở một số bộ, ngành, địa phương “chưa có chuyển biến rõ rệt; công tác phòng ngừa tham nhũng ở một số nơi còn hình thức”... Thực trạng đó không chỉ làm mất uy tín, danh dự của Đảng, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến vai trò lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng và tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên, mà còn làm mục ruỗng bộ máy Đảng, Nhà nước từ bên trong, làm xói mòn lòng tin của nhân dân vào Đảng, vào các cơ quan công quyền. Nghiêm trọng hơn là những hạn chế, khuyết điểm đã trở thành nguy cơ trực tiếp đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ...

Vì thế, để những trở trở, tâm nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong Di chúc được thực hiện sinh động trong thực tiễn nhằm nâng cao chất

lượng công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng, trong thời gian tới, cấp ủy các cấp cần tập trung thực hiện một số giải pháp sau:

Một là, tiếp tục nâng cao nhận thức của cấp ủy các cấp, các ban, ngành chức năng trong hệ thống chính trị và mỗi cán bộ, đảng viên về tầm quan trọng của công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng; chú trọng, tăng cường xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức. Trong đó, quyết liệt gắn thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, Kết luận số 21-KL/TW về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị với Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII và Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" với các quy định 37-QĐ/TW về những điều đảng viên không được làm, Quy định về nêu gương của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là Quy định 08-QĐi/TW của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương... Coi đó là giải pháp đột phá, là điều kiện tiên quyết để làm trong sạch Đảng và hệ thống chính trị, nâng cao sức chiến đấu của Đảng, phòng và chống nguy cơ "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

Hai là, tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, đấu tranh bảo vệ, vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh gắn liền với việc kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, đường lối đổi mới cho cán bộ, đảng viên, đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp, các ngành. Đồng thời, thực hiện nghiêm các nguyên tắc xây dựng Đảng, Điều lệ Đảng, kỷ luật Đảng để nâng cao năng lực cầm quyền của

Đảng, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng có hiệu lực, hiệu quả. Bảo vệ và giữ vững trận địa tư tưởng của Đảng, giữ vững bản lĩnh chính trị của Đảng, của tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên gắn với đẩy mạnh phòng, đấu tranh chống tham nhũng và các biểu hiện tiêu cực khác. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện cơ chế phòng ngừa sự tha hóa quyền lực, kiểm soát quyền lực, ngăn chặn quan hệ “lợi ích nhóm” để cán bộ, đảng viên không dám, không thể, không cần, không muốn tham nhũng.

Ba là, đẩy mạnh sự phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan chức năng, báo chí, truyền thông để đổi mới công tác tuyên truyền; làm phong phú các chuyên trang, chuyên mục, các giải thưởng báo chí, các tác phẩm văn học - nghệ thuật liên quan đến công tác xây dựng và chinh đốn Đảng gắn với đẩy mạnh học và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong cả hệ thống chính trị. Chú trọng việc nhân rộng các gương điển hình trong cán bộ, đảng viên, trong nhân dân về tham gia xây dựng Đảng, về học và làm theo Bác, để những hạt giống đỏ được lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng. Đồng thời, mỗi cấp ủy, mỗi tổ chức cơ sở Đảng và mỗi cán bộ, đảng viên đều cần phải chủ động, kiên quyết và linh hoạt trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, phản động, góp phần làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, thiết thực xây dựng và chinh đốn Đảng.

Bốn là, mỗi cán bộ, đảng viên phải nâng cao đạo đức cách mạng, nỗ lực phòng, chống và đấu tranh trừ bỏ chủ nghĩa cá nhân; phòng và chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" và các biểu hiện tiêu cực khác trên tinh thần tự soi, tự sửa và tu dưỡng suốt đời. Đặc biệt, phát huy vai trò tiên

phong, gương mẫu, thống nhất giữa nói và làm của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu trên mọi lĩnh vực, nhất là trong đấu tranh phòng và chống tham nhũng, lợi ích nhóm, trong chấp hành nghiêm các nguyên tắc tổ chức của Đảng; khắc phục tình trạng dân chủ, tự phê bình và phê bình, kiểm tra và giám sát hình thức... để kịp thời phát hiện và ngăn chặn sự suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong cán bộ, đảng viên. Đồng thời, kiên quyết đưa ra khỏi Đảng những con sâu mọt tham ô, tham nhũng, v.v.. gây thất thoát tiền bạc và tài sản của nhân dân, gây bức xúc dư luận xã hội để làm trong sạch Đảng và hệ thống chính trị.

Năm là, phát huy hơn nữa vai trò của nhân dân trong xây dựng và chỉnh đốn Đảng nói chung, trong giám sát cán bộ, đảng viên nói riêng, để “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ” và “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, giám sát, dân thụ hưởng” không chỉ là nằm trong nghị quyết, trên khẩu hiệu mà là hiện thực sinh động trong thực tiễn. Các tổ chức cơ sở Đảng và cán bộ, đảng viên phải khắc phục tình trạng quan liêu, thờ ơ, vô cảm, thiếu trách nhiệm trước những khó khăn, bức xúc và đòi hỏi chính đáng của nhân dân. Đi liền cùng đó là phải tăng cường kiểm tra, đôn đốc, nắm chắc tình hình địa phương, cơ quan, đơn vị, địa bàn cơ sở; lắng nghe ý kiến đóng góp của quần chúng để không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ. Đồng thời, tạo điều kiện để nhân dân và các tổ chức quần chúng thực hiện tốt hơn quyền dân chủ của mình, tích cực tham gia xây dựng các tổ chức cơ sở Đảng trong sạch, vững mạnh./.

TIN SẢN XUẤT KINH DOANH

Tình hình thực hiện nhiệm vụ tháng 10 và 10 tháng năm 2022

Doanh thu hợp nhất tháng 10 (doanh thu vận tải là doanh thu trực tiếp từ vận tải và tính cả RATRACO): 523,4 tỷ đồng, bằng 86,5% so với cùng kỳ 2021.

Doanh thu hợp nhất 10 tháng (doanh thu vận tải là doanh thu trực tiếp từ vận tải và tính cả RATRACO): 5.996,3 tỷ đồng, bằng 118,1% so với cùng kỳ.

Công ty mẹ

Sản lượng: Đoàn tàu Km: 1,346418 triệu ĐTKm, bằng 114,5% so với cùng kỳ 2019, đạt 80,5% so với cùng kỳ 2021; Tấn Km tổng trọng: 87.974 Vạn TKm, bằng 89,5% so với cùng kỳ 2019, đạt 101,9% so với cùng kỳ 2021. *Doanh thu:* 157,2 tỷ đồng, bằng 93,7% so với cùng kỳ 2019, đạt 143% so với cùng kỳ 2021.

*** Tàu đi, đến đúng giờ:**

Chỉ tiêu chung: Tàu đi đúng giờ: 658/660 đoàn = 99,7% (tăng 0,7% so với tháng trước); Tàu đến đúng giờ: 580/660 đoàn = 87,9% (giảm 3,1% so với tháng trước). *Tàu khách Thống nhất:* Tàu đi đúng giờ: 226/226 đoàn = 100% (tăng 1% so với tháng trước); Tàu đến đúng giờ: 179/226 đoàn = 79% (giảm 10% so với tháng trước). *Tàu khách khu đoạn:* Tàu đi đúng

giờ: 432/434 đoàn = 99,5% (tăng 1,5% so với tháng trước); Tàu đến đúng giờ: 401/434 đoàn = 92,4% (giảm 0,6% so với tháng trước). *Thực hiện biểu đồ chạy tàu hàng*: Đi đúng giờ 375/381 đoàn = 98,4% (giảm 1,3% so với tháng trước); Đến đúng giờ 326/381 đoàn = 85,6% (giảm 0,4% so với tháng trước). Tổng số đoàn tàu thực hiện 381 đoàn (tăng 16 đoàn so với tháng 9/2022).

Các Công ty cổ phần chi phối

Khối Vận tải: Sản lượng: TKM tính đổi đạt 480.949 nghìn TKM, bằng 64,5% so với cùng kỳ 2019, đạt 100,2% so với cùng kỳ 2021. Doanh thu: 268,3 tỷ đồng, bằng 100,3% so với cùng kỳ 2019, đạt 136,5% so với cùng kỳ 2021.

Khối quản lý bảo trì KCHTĐS: Sản lượng: 248,5 tỷ đồng, bằng 53,4% so với cùng kỳ 2021. Doanh thu: 248,1 tỷ đồng, bằng 61,39% so với cùng kỳ 2021.

Khối công nghiệp, cơ khí ĐS: Sản lượng: 3,98 tỷ đồng, bằng 154,14% so với cùng kỳ 2021. Doanh thu: 7,05 tỷ đồng, bằng 154,14% so với cùng kỳ 2021.

Công tác an toàn GTĐS: (số liệu tính từ ngày 01/10 đến 31/10/2022 và so với cùng kỳ năm 2019).

Số vụ tai nạn: 16 vụ, giảm 02 vụ (-11,1%). Trong đó: Chủ quan 01 vụ, tăng 01 vụ (+100%); khách quan xảy ra 15 vụ, giảm 02 vụ (-11,8%). Làm chết 09 người, tương đương cùng kỳ, làm bị thương 06 người, giảm 02 người (-25%).

Sự cố chạy tàu: 68 vụ, giảm 12 vụ (-15%). Trong đó: Khách quan 44 vụ, tăng 01 vụ (+2,3%); Chủ quan 24 vụ, giảm 13 vụ (-35,1%); Vận tải 04 vụ, tăng 04 vụ; Đầu máy 07 vụ, giảm 07 vụ; Toa xe 08 vụ, giảm 09 vụ; Cầu đường 03 vụ, tương đương cùng kỳ; Thông tin tín hiệu 01 vụ, giảm 01

vụ; Công trình 01 vụ, tương đương cùng kỳ; Điều hành vận tải 0 vụ bằng cùng kỳ.

Về chủ quan đã xảy ra 01 vụ trật bánh, 02 vụ sự cố uy hiệp an toàn chạy tàu: Ngày 05/10/2022: Tàu A52002 đầu máy 2035 kéo, khi đến ghi N2 ga Bản Thí, đầu máy 2035 và toa xe 3470574 giáp máy bị trật bánh (Trách nhiệm Chi nhánh khai thác Đường sắt Hà Lạng). Ngày 08/10/2022: đầu máy 951 (chạy đơn) đến đường ngang Km 1721+838, khu gian Bình Triệu - Gò Vấp, đã va vào biên đồ phòng vệ (do nhân viên tác nghiệp đóng chắn chậm, chắn đóng chưa hết. Trách nhiệm Công ty cổ phần Đường sắt Sài Gòn). Lúc 18h30' ngày 11/10/2022: ban đôn ga Bảo Hà trong quá trình tác nghiệp cắt nối xe vào Tàu H2738 đã làm chệch ghi N3 (Trách nhiệm Chi nhánh khai thác Đường sắt Lào Cai).

** Tình hình tai nạn, sự cố GTĐS 10 tháng đầu năm 2022 (từ 01/1 đến 31/10/2022) so với cùng kỳ năm 2019:*

Số vụ tai nạn: 156 vụ, giảm 65 vụ (-29,4%). Trong đó: Chủ quan 06 vụ, giảm 04 vụ (-40%). Khách quan 150 vụ, giảm 61 vụ (-28,9%). Làm chết 67 người, giảm 20 người (-23%). Bị thương 86 người, giảm 79 người (-47,9%).

Sự cố chạy tàu 592 vụ, giảm 268 vụ (-31,2%). Trong đó: Khách quan 320 vụ, giảm 62 vụ (-16,2%). Chủ quan 272 vụ, giảm 206 vụ (-43,1%).

Nhiệm vụ trọng tâm tháng 11 năm 2022

1. Tập trung thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch tháng 11/2022:

Công ty mẹ: Sản lượng: Đoàn tàu KM: 1.385.350 ĐT Km, bằng 82,9% so với cùng kỳ 2019, bằng 112,5% so với cùng kỳ 2021; Tấn Km

tổng trọng: 92.019,11 Vạn TKM, bằng 92,07% so với cùng kỳ 2019, bằng 102,39% so với cùng kỳ 2021. *Doanh thu*: 168,55 tỷ đồng, bằng 98,3% so với cùng kỳ 2019, bằng 142,9% so với cùng kỳ 2021.

Về Vận tải:

Vận tải hàng hóa: Tấn xếp: 487.368 tấn, bằng 94,7 % cùng kỳ. Tấn.Km: 410.350.000 T.Km, bằng 90,3 % cùng kỳ. *Doanh thu hàng hóa*: 175,77 tỷ đồng, bằng 101,1 % cùng kỳ.

Vận tải hành khách: Hành khách: 248.650 lượt HK, bằng 345,5 % cùng kỳ. HK.Km: 84.130.000 HK.Km, bằng 246,7 % cùng kỳ. *Doanh thu hành khách*: 79,097 tỷ đồng bằng 278,2 % cùng kỳ.

Chỉ tiêu chung: Tấn.Km tính đổi: 496.340.000 T.Km, bằng 101,22 % cùng kỳ. Tổng doanh thu vận tải: 258,54 tỷ đồng, bằng 123,84 % cùng kỳ.

2. Một số nhiệm vụ cụ thể:

2.1. Các đơn vị tập trung chỉ đạo công tác đảm bảo ATGTĐS, chủ động làm tốt các biện pháp đảm bảo ANTT, PCCN trên tàu, dưới ga.

Tiếp tục chủ động theo sát diễn biến thời tiết, ứng phó với mưa lũ tại các khu vực. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát đảm bảo ATCT tại các vị trí xung yếu, đèo dốc, các vị trí thường xảy ra đất lở, đá rơi. Duy trì bộ phận trực chốt thường xuyên kiểm tra tại các điểm xung yếu,...

2.2. Chấn chỉnh công tác vận tải hành khách, hàng hóa của các Công ty CPVT ĐS, trong đó yêu cầu Người đại diện phần vốn tại Công ty Cổ phần VTĐS Hà Nội, Sài Gòn chỉ đạo thực hiện ngay:

- Khẩn trương chấn chỉnh công tác vận tải hành khách, hàng hóa tại các đơn vị. Tổ chức Đảng và các tổ chức chính trị - xã hội tích cực vào cuộc với chuyên môn để nghiên cứu, tìm ra và thống nhất biện pháp thực

hiện, đồng thời tuyên truyền giáo dục nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công nhân viên và người lao động.

- Tập trung rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy trình, quy định để khắc phục các lỗ hổng, khe hở trong việc vận tải hành khách, hàng hóa. Quy định trách nhiệm và xử lý nghiêm minh, theo chiều hướng tăng nặng các chức danh quản lý, Trưởng tàu, các tổ chức, cá nhân liên quan trong việc để xảy ra bao khách, bao hàng và các hành vi tiêu cực trên tàu.

- Khẩn trương xây dựng ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm giám sát chống bao khách, bao hàng.

- Nâng cao trách nhiệm của Đoàn kiểm tra, giám sát, xem xét việc quy trách nhiệm Đoàn kiểm tra theo chiều tăng nặng nếu Tổ tàu để xảy ra tiêu cực.

- Thực hiện truyền thông, thông tin công khai trên các phương tiện về quyền lợi, trách nhiệm khách đi tàu, gửi hàng. Đồng thời nêu rõ hệ quả pháp lý khi đi tàu không vé, vé chui, hàng hoá gửi không theo quy định.

- Xem xét lại để điều chỉnh quy định phù hợp việc một số phương thức dịch vụ đã bị lợi dụng trong quá trình hoạt động như Harapost, bán vé bổ sung chống thất thu,...

- Tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ: vệ sinh, chần ga gối, ..v.v; niêm yết thông tin tại khoang giường nằm, toa ngồi về quyền lợi, nghĩa vụ các bên; số điện thoại đường dây nóng.

- Có chính sách khuyến khích, động viên, trích thưởng đối với các Tổ tàu thực hiện tốt nhiệm vụ, theo mức doanh thu, cũng như chất lượng phục vụ đoàn tàu. Theo dõi, tổng kết phương thức khoán trên các đoàn tàu Hà Nội – Hải Phòng để nhân rộng nếu hiệu quả.

2.3. Chủ động thực hiện các nội dung liên quan phương án cơ cấu lại

doanh nghiệp, đơn vị trực thuộc Tổng công ty. Tích cực, chủ động làm việc với cấp thẩm quyền về cơ chế, chính sách liên quan đường sắt và Tổng công ty như: Tổng kết Luật Đường sắt 2017; Đề án quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia do Nhà nước đầu tư; Niên hạn đầu máy toa xe; Sửa đổi, bổ sung điều lệ Tổng công ty; Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 104:2019/BGTVT;...

2.4. Công tác vận tải:

Các đơn vị tập trung chỉ đạo triển khai Biểu đồ chạy tàu Tết và công tác bán vé phục vụ hành khách dịp Tết Quý Mão 2023.

Ban Vận tải chỉ đạo thực hiện tốt việc phân tích BĐCT hằng ngày, tìm các giải pháp nâng cao tỷ lệ tàu đi, đến đúng giờ; phối hợp chặt chẽ với các Công ty CP VTĐS trong việc điều chỉnh, bổ sung hành trình chạy tàu; các Công ty CP VTĐS theo dõi sát tình hình luồng khách để có phương án điều chỉnh hành trình, thành phần đoàn tàu phù hợp, đảm bảo hiệu quả trong SXKD.

Ban KHKD chủ trì, đôn đốc các ban, đơn vị thực hiện văn bản số 2721/ĐS-KHKD ngày 31/8/2022 về quy trình, tiến độ xây dựng Kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển năm 2023 của Công ty mẹ và triển khai giao kế hoạch cho các đơn vị trực thuộc.

Theo dõi, chỉ đạo thực hiện Kế hoạch vận chuyển quặng apatit và phân bón hóa chất tháng 11 năm 2022 và công tác vận chuyển hàng hóa Liên vận quốc tế.

2.5. Công tác Quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng ĐS:

Thường trực, kịp thời chỉ đạo các đơn vị phòng chống và ứng phó bão lụt.

Chỉ đạo các công ty CPĐS và TTTH ĐS triển khai thực hiện công

tác BDTX theo phương án tác nghiệp quý IV/2022 được chấp thuận đảm bảo an toàn, chất lượng theo đúng hợp đồng.

Chỉ đạo các Phân ban, các đơn vị tổ chức kiểm tra công tác tuần gác, áp máy kiểm tra trạng thái kỹ thuật cầu đường, TTTH, khắc phục sửa chữa ngay các điểm xóc lắc, đảm bảo an toàn chạy tàu.

Chủ động làm việc với cấp thẩm quyền để triển khai tiếp Hợp đồng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia năm 2023.

2.6. Công tác Quản lý đầu tư và xây dựng:

Chỉ đạo các Ban Quản lý dự án 1, 2, 3 để tổ chức thi công hoàn thành các gói thầu đảm bảo tiến độ.

Tiếp tục báo cáo, giải trình với cấp thẩm quyền về các vướng mắc khi áp dụng QCVN 104: 2019/BGTVT – Hệ thống thiết bị phòng vệ đường ngang cảnh báo tự động đối với các công trình đường ngang chuyển tiếp từ năm 2020.

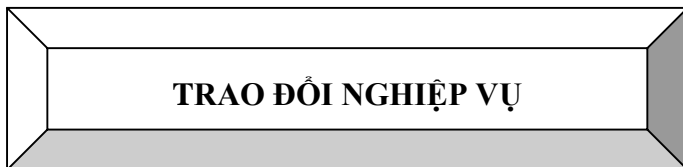
2.7. Công tác đầu máy toa xe:

Các đơn vị căn cứ kế hoạch vận tải Tết 2023, ban hành kế hoạch quay vòng đầu máy kéo tàu phục vụ vận tải; đẩy nhanh tiến độ thực hiện kế hoạch sửa chữa ĐMTX năm 2022 và xây dựng, triển khai kế hoạch chỉnh bị phương tiện, rà soát nhân lực, trang bị VTPT dự phòng...vv, phục vụ vận tải Tết 2023.

Xây dựng và triển khai các đơn hàng mua sắm VTPT phục vụ sửa chữa đầu máy năm 2023; hoàn thiện thủ tục mua sắm nhiên liệu chạy tàu năm 2023-2024.

Tiếp tục báo cáo cấp thẩm quyền về niên hạn ĐMTX theo kết luận

của Thứ trưởng Bộ GTVT; phối hợp các đơn vị, chuyên gia để đánh giá an toàn phương tiện, hoàn thiện phương án tổng thể trình Ủy ban QLVNN và Bộ GTVT đề xuất Chính phủ xem xét, quyết định.



Quy định về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm

Hỏi: Việc kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm được quy định như thế nào?

Trả lời: Quy định số 69-QĐ/TW, ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm, nêu rõ:

1. Tổ chức đảng vi phạm: Là tổ chức đảng không làm theo hoặc làm trái Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận, hướng dẫn,... của Đảng (gọi chung là chủ trương, quy định của Đảng) và Hiến pháp, luật, pháp lệnh, nghị quyết, nghị định, thông tư, chỉ thị, quy định, quyết định,... của Nhà nước (gọi chung là pháp luật của Nhà nước).

2. Đảng viên vi phạm: Là đảng viên không làm theo hoặc làm trái chủ trương, quy định của Đảng; pháp luật của Nhà nước; Điều lệ, quy định của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội mà đảng viên là thành viên.

3. Chức vụ trong Đảng: Là chức vụ của đảng viên được bầu cử; được cấp có thẩm quyền chỉ định, bổ nhiệm, chuẩn y hoặc các chức danh kiêm nhiệm khác theo quy định của Đảng.

4. Hậu quả do vi phạm của tổ chức đảng gây ra:

4.1. Vi phạm gây hậu quả ít nghiêm trọng: Là vi phạm làm ảnh hưởng đến uy tín của tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị nơi tổ chức đảng vi phạm trực tiếp lãnh đạo, quản lý; ảnh hưởng đến đoàn kết nội bộ, gây dư luận không tốt trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.

4.2. Vi phạm gây hậu quả nghiêm trọng: Là vi phạm làm giảm sút uy tín của tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị nơi tổ chức đảng vi phạm trực tiếp lãnh đạo, quản lý; làm mất đoàn kết nội bộ, gây dư luận bức xúc, bất bình trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.

4.3. Vi phạm gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng: Là vi phạm làm mất uy tín, mất vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị nơi tổ chức đảng vi phạm trực tiếp lãnh đạo, quản lý; làm mất đoàn kết nội bộ nghiêm trọng kéo dài, mất niềm tin, gây dư luận phản nộ trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.

5. Hậu quả do vi phạm của đảng viên gây ra:

5.1. Vi phạm gây hậu quả ít nghiêm trọng: Là vi phạm có tính chất, mức độ, tác hại không lớn, làm ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân và tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị nơi đảng viên sinh hoạt, công tác.

5.2. Vi phạm gây hậu quả nghiêm trọng: Là vi phạm có tính chất, mức độ tác hại lớn, gây dư luận xấu trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, làm giảm uy tín của bản thân và tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị nơi đảng viên sinh hoạt, công tác.

5.3. Vi phạm gây hậu quả rất nghiêm trọng: Là vi phạm có tính chất, mức độ tác hại rất lớn, gây dư luận xấu, rất bức xúc trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, làm mất uy tín của bản thân và tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị nơi đảng viên sinh hoạt, công tác.

6. *Tái phạm*: Là việc tổ chức đảng, đảng viên đã bị kỷ luật nhưng tiếp tục vi phạm hành vi đã bị kỷ luật.

7. *Thiếu trách nhiệm*: Là việc không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; không thực hiện đúng nguyên tắc, chế độ, thủ tục, quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn, điều kiện, thẩm quyền hoặc thời gian theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về một nhiệm vụ hoặc công việc cụ thể.

8. *Chạy chức, chạy quyền*: Là các hành vi tặng quà, tiền, bất động sản hoặc các lợi ích vật chất khác, dùng tình cảm nam nữ không trong sáng nhằm mua chuộc, tạo sự ủng hộ của người có chức vụ, quyền hạn hoặc người liên quan để có được vị trí, chức vụ, quyền lợi cho mình hoặc người khác.

9. *Thờ ơ, vô cảm*: Là thái độ bàng quan, vô trách nhiệm trước các hành vi sai trái trong cơ quan, đơn vị và xã hội.

10. *Tổ chức đảng buông lỏng lãnh đạo, quản lý*: Là tổ chức đảng thực hiện không đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình; không ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo hoặc đề ra chủ trương, kế hoạch, biện pháp chỉ đạo, tổ chức thực hiện; không phân công trách nhiệm cụ thể; không đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý.

11. *Cá nhân buông lỏng lãnh đạo, quản lý*: Là đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý không thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn của mình; không ban hành quyết định, quy chế, quy định, quy trình; không có chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện hoặc đôn đốc, kiểm tra, giám sát, kiểm soát việc thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý.

*** Nguyên tắc xử lý kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên vi phạm theo Quy định số 69-QĐ/TW, ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm:**

1. Tất cả tổ chức đảng và đảng viên bình đẳng trước kỷ luật của Đảng. Tổ chức đảng và đảng viên vi phạm chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước đều phải xem xét thi hành kỷ luật công minh, chính xác, kịp thời.

2. Thi hành kỷ luật phải đúng nguyên tắc, quy trình, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Đảng.

3. Khi xem xét kỷ luật phải căn cứ vào nội dung, động cơ, tính chất, mức độ, hậu quả, nguyên nhân vi phạm, hoàn cảnh cụ thể, các tình tiết tăng nặng hoặc giảm nhẹ, ý thức, thái độ tự phê bình, tiếp thu phê bình và kết quả sửa chữa, khắc phục khuyết điểm, vi phạm, hậu quả đã gây ra.

4. Một hành vi vi phạm chỉ bị kỷ luật một lần bằng một hình thức kỷ luật. Khi cùng một thời điểm xem xét kỷ luật nếu có từ hai hành vi vi phạm trở lên thì xem xét, kết luận từng hành vi vi phạm và quyết định chung bằng một hình thức kỷ luật cao nhất; không tách riêng từng hành vi vi phạm để thi hành các hình thức kỷ luật khác nhau và kỷ luật nhiều lần.

5. Sau 12 tháng, kể từ ngày công bố quyết định kỷ luật hoặc quyết định giải quyết khiếu nại kỷ luật (trừ quyết định kỷ luật khai trừ đối với đảng viên hoặc quyết định kỷ luật giải tán đối với tổ chức đảng), nếu tổ chức đảng, đảng viên không khiếu nại, không tái phạm hoặc không có vi phạm mới đến mức phải kỷ luật thì quyết định kỷ luật đương nhiên chấm dứt hiệu lực.

6. Tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật oan, sai, thì tổ chức đảng ra quyết định kỷ luật phải hủy bỏ hoặc thay đổi quyết định kỷ luật cho phù

hợp; nếu tổ chức đảng không thực hiện thì tổ chức đảng cấp trên có thẩm quyền quyết định, đồng thời xem xét trách nhiệm của tổ chức đảng đã ra quyết định kỷ luật oan, sai, nếu có vi phạm đến mức phải kỷ luật thì xử lý theo quy định.

7. Tổ chức đảng bị kỷ luật đã chuyển giao, chia tách, sáp nhập hoặc kết thúc hoạt động thì việc công bố quyết định kỷ luật thực hiện ở tổ chức đảng đã tiếp nhận việc chuyển giao, chia tách, sáp nhập hoặc tổ chức đảng cấp trên trực tiếp của tổ chức đảng đó.

8. Kỷ luật tổ chức đảng phải xem xét rõ trách nhiệm của tổ chức, đồng thời xem xét trách nhiệm của từng cá nhân liên quan để kỷ luật đối với đảng viên vi phạm, nhất là trách nhiệm người đứng đầu.

Đảng viên trong tổ chức đảng bị kỷ luật phải chịu trách nhiệm về nội dung vi phạm, hình thức kỷ luật của tổ chức đảng đó và phải ghi vào lý lịch đảng viên; đảng viên không bị kỷ luật về cá nhân vẫn được tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét, thực hiện công tác cán bộ theo quy định. Đảng viên không tán thành hoặc không liên quan trực tiếp đến vi phạm của tổ chức đảng cũng phải ghi rõ vào lý lịch đảng viên.

9. Đảng viên vi phạm pháp luật phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật; đảng viên vi phạm pháp luật đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, bị truy nã, bị toà án tuyên phạt tù hình phạt cải tạo không giam giữ trở lên thì khai trừ ra khỏi Đảng; nếu hình phạt nhẹ hơn cải tạo không giam giữ thì tùy nội dung, tính chất, mức độ hậu quả, nguyên nhân vi phạm và các tình tiết tăng nặng hoặc giảm nhẹ để thi hành kỷ luật đảng tương xứng. Nếu làm thất thoát tài chính, tài sản của Đảng, Nhà nước, của tổ chức, cá nhân thì phải xem xét trách nhiệm và bồi thường.

10. Kỷ luật đảng không thay thế kỷ luật hành chính, kỷ luật đoàn thể và các hình thức xử phạt của pháp luật. Đảng viên bị kỷ luật về đảng thì cấp ủy quản lý đảng viên đó phải kịp thời chỉ đạo hoặc đề nghị cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội có thẩm quyền, trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày công bố quyết định kỷ luật về Đảng, phải kỷ luật về hành chính, đoàn thể (nếu có) theo quy định của cơ quan nhà nước, đoàn thể.

Khi các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan bảo vệ pháp luật thi hành kỷ luật, khởi tố bị can hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với cán bộ, công chức, viên chức, hội viên, đoàn viên, người lao động là đảng viên thì phải thông báo ngay bằng văn bản cho tổ chức đảng quản lý đảng viên đó biết. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo, tổ chức đảng quản lý đảng viên phải quyết định thi hành kỷ luật về Đảng.

11. Trong cùng một vụ việc có nhiều đảng viên vi phạm thì mỗi đảng viên phải bị kỷ luật về hành vi vi phạm của mình.

12. Đảng viên sau khi chuyển công tác, nghỉ việc hoặc nghỉ hưu mới phát hiện có vi phạm ở cơ quan, đơn vị cũ đến mức phải kỷ luật thì xem xét kỷ luật theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

13. Không điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, phong, thăng quân hàm; phong, tặng, công nhận các danh hiệu của Đảng, Nhà nước đối với đảng viên đang bị tổ chức đảng xem xét xử lý kỷ luật.

14. Trường hợp chưa kỷ luật, không hoặc miễn kỷ luật:

a) Đảng viên là nữ giới đang trong thời gian mang thai, nghỉ thai sản, đang nuôi con dưới 12 tháng tuổi hoặc đảng viên là nam giới (trường hợp vợ chết hoặc vì lý do khách quan, bất khả kháng khác) đang nuôi con dưới 12 tháng tuổi thì chưa xem xét kỷ luật.

b) Đảng viên bị bệnh nặng đang điều trị nội trú tại bệnh viện thì chưa xem xét kỷ luật, khi sức khỏe ổn định (được ra viện) mới xem xét kỷ luật.

c) Đảng viên vi phạm đã qua đời thì tổ chức đảng xem xét, kết luận nhưng không quyết định kỷ luật, trừ trường hợp có vi phạm đặc biệt nghiêm trọng.

d) Đảng viên bị tuyên bố mất tích nếu phát hiện vi phạm vẫn phải xem xét, kết luận nhưng chưa xử lý kỷ luật, khi phát hiện đảng viên đó còn sống thì thi hành kỷ luật theo quy định.

đ) Đảng viên thực hiện đề xuất về đổi mới, sáng tạo theo Kết luận số 14-KL/TW, ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị, được cơ quan có thẩm quyền cho phép nhưng xảy ra thiệt hại thì cơ quan có thẩm quyền xác định rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan, đánh giá khách quan, toàn diện; nếu đã thực hiện đúng chủ trương, có động cơ trong sáng, vì lợi ích chung thì miễn kỷ luật hoặc giảm nhẹ trách nhiệm.

e) Vi phạm do chấp hành chủ trương, quyết định, mệnh lệnh sai trái của tổ chức, cấp trên hoặc do bị ép buộc nhưng đã chủ động, kịp thời báo cáo bằng văn bản với tổ chức, cơ quan có thẩm quyền biết ý kiến, đề xuất của mình trước khi thực hiện thì miễn kỷ luật./.

Thủ tục chuyển sinh hoạt đảng

Hỏi: Thủ tục chuyển sinh hoạt đảng của đảng viên hiện nay được quy định như thế nào?

Trả lời: Hiện nay, theo điểm 10 khoản 10.2 trong Hướng dẫn 01-HD/TW ngày 28 tháng 9 năm 2021, được quy định cụ thể như sau:

10.2. Thủ tục chuyển sinh hoạt đảng

10.2.1. Chuyển sinh hoạt đảng chính thức

a) Ở trong nước:

- Đảng viên được cấp có thẩm quyền quyết định chuyển công tác sang đơn vị khác, được nghỉ hưu, nghỉ mất sức, phục viên hoặc thay đổi nơi cư trú lâu dài; đảng viên đi công tác biệt phái, tăng cường cho cấp xã nơi biên giới, hải đảo (đối với bộ đội biên phòng) hoặc đến làm việc theo hợp đồng lao động không xác định thời hạn hoặc hợp đồng lao động xác định thời hạn từ 12 tháng đến 36 tháng ở các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp và hội quần chúng thì giải quyết việc chuyển sinh hoạt đảng như sau:

+ Ở những nơi có tổ chức đảng: Chuyển sinh hoạt đảng chính thức đến tổ chức cơ sở đảng nơi đảng viên đến làm việc hoặc nơi cư trú lâu dài.

+ Ở những nơi chưa có tổ chức đảng: Nếu cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp... ở quá xa nơi đảng viên thường trú thì được chuyển sinh hoạt đảng chính thức đến đảng bộ nơi đảng viên tạm trú. Trường hợp đảng viên đến làm việc ở gần nơi thường trú thì đảng viên vẫn sinh hoạt ở đảng bộ cũ.

- Đảng viên là học sinh, sinh viên tốt nghiệp ra trường ở trong nước mà chưa có nơi nhận làm việc hoặc nơi làm việc chưa có tổ chức đảng thì đảng ủy nhà trường có thể để đảng viên sinh hoạt ở đảng bộ nhà trường trong 12 tháng (hoặc chuyển sinh hoạt đảng về tổ chức đảng nơi cư trú theo đề nghị của đảng viên), quá thời hạn này thì giới thiệu chuyển sinh hoạt đảng chính thức cho đảng viên về đảng bộ nơi cư trú.

b) Ra ngoài nước và từ ngoài nước về:

Đảng viên được cử đi công tác, học tập, lao động, được cơ quan có thẩm quyền đồng ý cho đi thăm người thân... ở ngoài nước từ 12 tháng trở

lên, nếu ở đó chưa có tổ chức đảng thì giải quyết việc chuyển sinh hoạt đảng như sau:

+ Đảng viên đi đơn lẻ thì Đảng ủy Bộ Ngoại giao trực tiếp hướng dẫn sinh hoạt đảng. Khi đảng viên ở ngoài nước trở về thì phải có bản tự kiểm điểm trong thời gian ở ngoài nước (về giữ gìn tư cách đảng viên, thực hiện nhiệm vụ được giao...), có xác nhận của tổ chức đảng hoặc cơ quan đại diện của ta ở nước sở tại; các trường hợp khác thực hiện theo hướng dẫn của Đảng ủy Bộ Ngoại giao.

+ Đảng viên ra nước ngoài lập đoàn có từ 3 đảng viên chính thức trở lên thì Đảng ủy Bộ Ngoại giao ra quyết định thành lập chi bộ đảng, chỉ định chi ủy, bí thư, phó bí thư và giao nhiệm vụ cho chi bộ trong thời gian ở ngoài nước. Khi đảng viên trở về, chi ủy nhận xét vào bản kiểm điểm của đảng viên để Đảng ủy Bộ Ngoại giao xem xét, giới thiệu sinh hoạt đảng cho đảng viên về sinh hoạt đảng ở trong nước.

10.2.2. Chuyển sinh hoạt đảng tạm thời

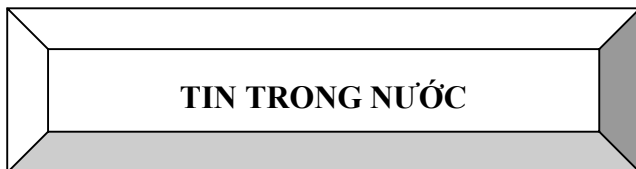
Việc chuyển sinh hoạt đảng tạm thời được thực hiện đối với các trường hợp sau:

a) Ở trong nước:

Đảng viên đi công tác, học tập, làm việc (kể cả công tác biệt phái), làm hợp đồng, thay đổi nơi cư trú ở trong nước; đảng viên là cán bộ, công nhân viên ở các doanh nghiệp, là xã viên các hợp tác xã vì không có việc làm phải về nơi cư trú nghỉ chờ việc làm... trong thời gian từ 3 tháng đến dưới 12 tháng; đảng viên được cử đi học ở các cơ sở đào tạo trong nước từ 3 tháng đến 24 tháng, sau đó lại trở về đơn vị cũ.

b) Ra ngoài nước:

Đảng viên đi công tác, học tập, lao động, chữa bệnh, đi thăm người thân ở nước ngoài... (được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép) từ 3 tháng đến dưới 12 tháng, sau đó lại trở về nước thì Đảng ủy Bộ Ngoại giao hướng dẫn thủ tục chuyển sinh hoạt đảng tạm thời./.



Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong thời gian tới

Trong thời gian qua, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTN, TC) có bước tiến đột phá, đạt nhiều kết quả quan trọng, toàn diện, tạo hiệu ứng tích cực được cán bộ, đảng viên và nhân dân đánh giá cao. Tuy nhiên, tình hình tội phạm tham nhũng vẫn diễn biến phức tạp, xảy ra ở nhiều lĩnh vực, nhiều ngành, nhiều cấp như: Lĩnh vực quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công, quy hoạch, đất đai, đấu thầu, đấu giá, mua sắm tài sản công, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước; lĩnh vực y tế, giáo dục... với phương thức, thủ đoạn ngày càng tinh vi, phức tạp gây bức xúc trong dư luận xã hội. Theo số liệu do Viện kiểm sát nhân dân tối cao cung cấp, trong 10 năm qua, các cơ quan tiến hành tố tụng cả nước đã khởi tố, điều tra 19.546 vụ/33.868 bị can, truy tố 16.699 vụ/33.037 bị can, xét xử sơ thẩm 15.857 vụ/30.355 bị cáo về các tội tham nhũng, chức vụ, kinh tế. Trong đó, số các vụ án tham nhũng đã khởi tố, điều tra là 2.657 vụ/5.841 bị can.

Để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được nêu trong bài phát biểu của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực giai đoạn 2012 - 2022, định hướng hoạt động cho giai đoạn tới và Báo cáo số 06-BC/TW, ngày 23/7/2022 của Bộ Chính trị về tổng kết 10 năm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực giai đoạn 2012 - 2022, nhiệm vụ, giải pháp thời gian tới, tại Công văn số 890/TTg-V.I ngày 03/10/2022, Thủ tướng Chính phủ - Bí thư Ban cán sự đảng Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp sau:

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt kết quả tổng kết 10 năm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực giai đoạn 2012 - 2022 và nhiệm vụ, giải pháp thời gian tới, nhất là các nội dung, nhiệm vụ về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nêu tại Bài phát biểu của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại Hội nghị tổng kết và Báo cáo số 06-BC/TW, ngày 23/7/2022 của Bộ Chính trị. Rà soát, có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục ngay những hạn chế, khuyết điểm trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã được chỉ ra tại kết quả tổng kết, nhất là những hạn chế, khuyết điểm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện và những hạn chế, khuyết điểm khác do nguyên nhân chủ quan. Tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được và những bài học kinh nghiệm đã được tổng kết từ thực tiễn công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong thời gian qua để tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong thời gian tới; kiên quyết, kiên trì thực

hiện các biện pháp đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực với quyết tâm chính trị cao hơn, hành động mạnh mẽ, quyết liệt, hiệu quả hơn.

Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, kiên trì xây dựng văn hóa tiết kiệm, liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức và nhân dân; đề cao sự gương mẫu, quyết liệt, nói đi đôi với làm và làm đi đôi với nói của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Tiếp tục rà soát, xây dựng, hoàn thiện đồng bộ cơ chế, chính sách, pháp luật về quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, nhất là pháp luật liên quan đến đấu giá, đấu thầu, quy hoạch, quản lý, sử dụng đất đai, tài sản công, tài chính công, xã hội hóa, ngân hàng, tài chính, xây dựng, chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp... và trên các lĩnh vực mà các đoàn kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử đã kiến nghị, đề xuất; kịp thời khắc phục ngay những bất cập, sơ hở dễ bị lợi dụng để tham nhũng, tiêu cực. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra, thi hành án; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh, đồng bộ các hành vi tham nhũng, tiêu cực; ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản tham nhũng. Tiếp tục hoàn thiện và thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, nhất là các quy định về công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm soát có hiệu quả tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức các cấp có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Đẩy nhanh tiến độ xử lý, giải quyết các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo dõi, chỉ đạo. Rà soát, lựa chọn, phân công cán bộ có đủ bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức tham gia Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cấp tỉnh, các Đoàn kiểm tra, giám sát của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, các đoàn kiểm tra, giám sát của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cấp tỉnh (nếu có). Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, trước hết là cơ quan thanh tra nhà nước, cơ quan điều tra, thi hành án ở các cấp, các ngành, các đơn vị chuyên trách về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Các cơ quan chức năng cần tăng cường kiểm soát quyền lực để phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; phối hợp thực hiện đồng bộ, thống nhất giữa xử lý kỷ luật Đảng với kỷ luật hành chính của Nhà nước, kỷ luật đoàn thể và xử lý hình sự, nhất là thực hiện nghiêm túc, hiệu quả cơ chế phối hợp trong phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực qua kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. Tăng cường phối hợp với các cơ quan dân cử, đại biểu dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cơ quan báo chí và đề cao vai trò giám sát của Nhân dân trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong phòng, chống tham nhũng, triển khai có hiệu quả hoạt động phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ra khu vực ngoài nhà nước.

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương bám sát các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nêu trên và ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ

(Văn bản số 918/VPCP-V.I ngày 01/4/2022 của Văn phòng Chính phủ về việc thực hiện Chương trình công tác năm 2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và văn bản số 1669/VPCP-V.I ngày 26/5/2022 của Văn phòng Chính phủ triển khai thực hiện kết luận của Bộ Chính trị về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực) để xây dựng kế hoạch chuyên đề về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực hoặc bổ sung các nhiệm vụ cụ thể về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong kế hoạch công tác hằng năm, có xác định thời gian cụ thể để tổ chức thực hiện, bảo đảm đầy đủ, nghiêm túc theo đúng các nội dung, nhiệm vụ đã được giao. Thủ tướng Chính phủ giao Thanh tra Chính phủ chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tiến độ, kết quả thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản này./.

TIN ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam Nguyễn Phú Trọng thăm chính thức nước CHND Trung Hoa

Nhận lời mời của Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, Chủ tịch nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa Tập Cận Bình, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt

Nam Nguyễn Phú Trọng đã thăm chính thức nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa từ ngày 30/10 đến ngày 01/11/2022.

Trong chuyến thăm, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã hội đàm với Tổng Bí thư, Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình; nhận Huân chương Hữu nghị của nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa do Tổng Bí thư, Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình thay mặt Đảng, Chính phủ Trung Quốc trao tặng; hội kiến với Thủ tướng Quốc vụ viện Lý Khắc Cường, Ủy viên trưởng Ủy ban Thường vụ Nhân đại toàn quốc Lật Chiến Thư, Chủ tịch Chính hiệp toàn quốc Uông Dương. Tại các cuộc hội đàm, hội kiến, hai bên đã thông báo cho nhau về tình hình mỗi Đảng, mỗi nước; đi sâu trao đổi ý kiến và đạt được nhiều nhận thức chung quan trọng về quan hệ hai Đảng, hai nước Việt - Trung và tình hình quốc tế, khu vực hiện nay. Nhân dịp này, hai bên ký kết 13 văn kiện hợp tác giữa các ban, bộ, ngành, địa phương.

Kết thúc chuyến thăm, hai bên đã ra Tuyên bố chung Việt Nam-Trung Quốc về việc tiếp tục đẩy mạnh và làm sâu sắc hơn nữa quan hệ đối tác hợp tác chiến lược toàn diện Việt Nam-Trung Quốc. Hai bên cho rằng Việt Nam và Trung Quốc vừa là láng giềng tốt, bạn bè tốt, núi sông liền một dải, vừa là đồng chí tốt, đối tác tốt cùng chung chí hướng, chia sẻ vận mệnh chung, cùng dốc sức vì nhân dân hạnh phúc, đất nước giàu mạnh và sự nghiệp cao cả hòa bình và phát triển của nhân loại.

Hai bên nhất trí, tiếp tục duy trì và tăng cường truyền thống tốt đẹp giao lưu cấp cao giữa hai Đảng, hai nước thông qua các hình thức như thăm lẫn nhau, cử đặc phái viên, điện thoại đường dây nóng, trao đổi thư điện, gặp gỡ thường niên và tiếp xúc tại các diễn đàn đa phương, kịp thời trao đổi ý kiến về các vấn đề quan trọng trong quan hệ hai nước cũng như tình hình quốc tế, khu vực; định hướng và chỉ đạo tầm cao chiến lược đối với

sự phát triển ổn định, lành mạnh của quan hệ đối tác hợp tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Trung Quốc trong thời đại mới.

Hai bên nhất trí phát huy tốt vai trò chỉ đạo, điều phối tổng thể của cơ chế gặp gỡ cấp cao hai Đảng và vai trò điều phối, thúc đẩy của cơ quan đối ngoại hai Đảng, tiếp tục thực hiện tốt “Kế hoạch hợp tác giai đoạn 2021 - 2025 giữa Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Cộng sản Trung Quốc”, “Kế hoạch hợp tác đào tạo cán bộ giai đoạn 2021 - 2025 giữa Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Cộng sản Trung Quốc”, tổ chức tốt Hội thảo lý luận giữa hai Đảng, tăng cường giao lưu, hợp tác giữa các cơ quan tương ứng của hai Đảng ở Trung ương và tổ chức Đảng các địa phương, nhất là các tỉnh/khu biên giới, tiếp tục triển khai giao lưu, học hỏi lẫn nhau về lý luận và kinh nghiệm xây dựng Đảng, quản lý đất nước, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tích cực khuyến khích giao lưu, hợp tác hữu nghị giữa Chính phủ, Quốc hội Việt Nam với Chính phủ, Nhân đại toàn quốc Trung Quốc và giữa Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với Chính hiệp toàn quốc Trung Quốc.

Hai bên nhấn mạnh hai nước Việt Nam và Trung Quốc kiên trì con đường xã hội chủ nghĩa với mục tiêu căn bản là mang lại sự phát triển phồn vinh và hạnh phúc cho nhân dân; cần phát huy ưu thế gần gũi về địa lý và bổ sung lẫn nhau về ngành nghề, tăng cường hợp tác thực chất, hiệu quả hơn nữa trên các lĩnh vực, đáp ứng tốt hơn lợi ích của nhân dân hai nước. Hai bên nhất trí về việc tăng cường giao lưu hữu nghị giữa nhân dân hai nước, tăng cường triển khai giáo dục về tình hữu nghị Việt - Trung tới người dân, nâng cao hiểu biết lẫn nhau giữa nhân dân hai nước, đặc biệt là thế hệ trẻ. Hai bên đi sâu trao đổi ý kiến chân thành, thẳng thắn về vấn đề trên biển; cho rằng kiểm soát thỏa đáng bất đồng, duy trì hòa bình, ổn định

ở Biển Đông vô cùng quan trọng; nhất trí xử lý ôn hòa vấn đề trên biển, đóng góp tích cực cho hòa bình, an ninh lâu dài ở khu vực...

Đặc biệt liên quan đến vận tải đường sắt, hai bên đã đề cập đến việc ***“hợp tác xây dựng kết cấu hạ tầng và kết nối giao thông, sớm hoàn thiện đánh giá Quy hoạch tuyến đường sắt khổ tiêu chuẩn Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng”***. ***“Hai bên nhất trí thúc đẩy và tạo điều kiện thuận lợi cho hợp tác trong lĩnh vực vận tải hàng không, đường bộ và đường sắt; sớm trao đổi, đàm phán sửa đổi Hiệp định đường sắt biên giới Việt Nam - Trung Quốc ký năm 1992; ủng hộ doanh nghiệp đường sắt hai nước tăng cường hợp tác về nâng cao lượng vận chuyển hàng hóa Việt Nam quá cảnh qua Trung Quốc”***.

Chuyến thăm chính thức Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã thành công tốt đẹp, góp phần tích cực trong việc phát huy tinh đoàn kết, hữu nghị truyền thống Việt Nam - Trung Quốc, đẩy mạnh và làm sâu sắc hơn mối quan hệ đối tác hợp tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Trung Quốc trong thời đại mới, thúc đẩy hòa bình, ổn định và phát triển thịnh vượng của khu vực và thế giới. Hai Đảng và nhân dân hai nước rất vui mừng về những thành quả này.

Ngay sau khi kết thúc chuyến thăm, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã gửi Điện cảm ơn Tổng Bí thư, Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình.

Nội dung bức điện có đoạn viết: Tôi có ấn tượng hết sức sâu sắc về thành công của Đại hội XX với những tổng kết về mặt lý luận và thực tiễn, cùng những thành tựu nổi bật mà nhân dân Trung Quốc anh em đã giành được trong thời gian qua dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc với đồng chí Tập Cận Bình làm hạt nhân. Tôi và Đoàn đại biểu cấp cao Đảng, Nhà nước Việt Nam hết sức hài lòng về kết quả phong

phú của chuyến thăm, đặc biệt là những nội dung trao đổi giữa hai bên tại các cuộc hội đàm, hội kiến. Tôi tin tưởng chuyến thăm sẽ góp phần định hướng lâu dài cho quan hệ hai Đảng, hai nước và nhân dân hai nước Việt Nam-Trung Quốc tiếp tục phát triển tốt đẹp, ổn định, bền vững./.



Quyết định số 1127/QĐ-TTg ngày 26/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ

***BBT:** Ngày 26/9/2022, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1127/QĐ-TTg về việc chuyển Trường dự bị Đại học dân tộc Trung ương, Trường dự bị dân tộc Sầm Sơn, Trường dự bị đại học dân tộc Trung ương Nha Trang, Trường dự bị đại học Thành phố Hồ Chí Minh, Trường phổ thông vùng cao Việt Bắc từ Bộ Giáo dục và Đào tạo về trực thuộc Ủy ban Dân tộc. BBT trích đăng một số nội dung chủ yếu của Quyết định như sau:*

Quyết định nêu rõ: Chuyển nguyên trạng các trường sau đây từ Bộ Giáo dục và Đào tạo về trực thuộc Ủy ban Dân tộc: Trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương, Trường Dự bị Đại học Dân tộc Sầm Sơn, Trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương Nha Trang, Trường Dự bị Đại học Thành phố Hồ Chí Minh và Trường Phổ thông vùng cao Việt Bắc (sau đây viết tắt là các Trường chuyên biệt).

Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện bàn giao nguyên trạng các Trường chuyên biệt từ Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ủy ban Dân tộc quản lý; rà soát,

sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật về quản lý nhà nước về giáo dục đối với các Trường chuyên biệt; phối hợp với Ủy ban Dân tộc, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (nơi các Trường chuyên biệt đóng trụ sở chính) thực hiện điều chuyển biên chế viên chức, người lao động, bàn giao tài chính, tài sản, trụ sở của các Trường chuyên biệt để quản lý theo quy định.

Ủy ban Dân tộc tiếp nhận nguyên trạng các Trường chuyên biệt để quản lý theo quy định; phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (nơi các Trường chuyên biệt đóng trụ sở chính) thực hiện việc điều chuyển biên chế viên chức, bàn giao tài chính, tài sản, trụ sở của các Trường chuyên biệt để quản lý theo quy định; chỉ đạo các Trường chuyên biệt xây dựng phương án, tổ chức thực hiện sắp xếp lại các tổ chức bên trong theo quy định của pháp luật, bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.



Hyperloop là gì và có thể cách mạng hóa giao thông như thế nào

Hyperloop là một nền tảng vận chuyển dựa trên ống tốc độ cực cao, tương lai lần đầu tiên được đề xuất vào năm 2012 bởi Musk với tư cách là phương thức vận chuyển thứ năm. Tuy nhiên, ý tưởng đã xuất hiện từ hơn một thế kỷ, nhưng chưa bao giờ được thực hiện đúng, chủ yếu là do những

hạn chế về công nghệ. Nền tảng này vẫn đang được khái niệm hóa, nhưng đã được ca ngợi là tương lai của giao thông vận tải. Nếu mọi thứ diễn ra theo đúng kế hoạch, một số chuyên gia tin rằng cuối cùng có thể cách mạng hóa cách chúng ta đi du lịch. Hệ thống vận chuyển Hyperloop sẽ bao gồm các viên nang bằng nhôm hoặc khí động lực học sẽ di chuyển với tốc độ cực cao trong một đường hầm kín, áp suất thấp hoặc hệ thống các đường hầm, nhưng trong nỗ lực giảm ma sát và tăng tốc độ, sẽ không giống như các phương thức vận tải truyền thống. Thay vào đó, chúng sẽ nổi trên đường ray bằng công nghệ bay từ trường hoặc vòng bi điều khiển bằng động cơ cảm ứng tuyến tính và máy nén khí.

Ai đã phát minh ra Hyperloop và có thể đi nhanh như thế nào?

Trong khi Elon Musk thu hút sự chú ý của thế giới về ý tưởng du lịch tốc độ cao qua ống chân không bằng cách đầu tiên ủng hộ trong bài phát biểu tại California vào năm 2012 và sau đó tiếp tục bằng cách phát hành một whitepaper về vấn đề này vào năm sau, chính khái niệm này đã được khoảng ít nhất là từ cuối thế kỷ XIX. Hyperloop, phiên bản riêng của Elon Musk của hình thức vận chuyển mang tính cách mạng này, được mô phỏng một phần dựa trên khái niệm 'Vactrain' của nhà vật lý người Mỹ và người nhìn xa trông rộng của Robert Goddard, và đã được Musk mô tả là một con lai giữa một chiếc Concorde, một khẩu súng trường và một bảng khúc côn cầu trên không. Thiết kế của Hyperloop đã có nguồn gốc từ năm 2013, và năm ngoái, SpaceX thậm chí đã tổ chức cuộc thi thiết kế pod Hyperloop với sự tham gia của hơn 1.000 sinh viên từ 100 trường đại học từ 20 quốc gia. Trong số đó, 27 đội được lọt vào danh sách và có cơ hội thử nghiệm thiết kế của họ trên đường thử của SpaceX Hyperloop vào tháng 6 năm 2016. Một nhóm từ Viện Công nghệ Massachusetts (MIT) cuối cùng đã chiến thắng thử thách. Việc sử dụng các đường hầm chân không và công nghệ bay từ trường có

nghĩa là các viên nang dự kiến sẽ đối mặt với rất ít sức cản từ không khí hoặc từ mặt đất bên dưới, điều này sẽ cho phép chúng đạt tốc độ bay khoảng 1.000 km / giờ (600 dặm / giờ), với đỉnh cao dự kiến tốc độ khoảng 1.220 km / h (760 dặm / giờ). Với tốc độ đó, một chuyến đi từ LA đến San Francisco sẽ chỉ mất khoảng 30 phút; gần như cả tiếng đồng hồ mà giờ hai mươi lăm giờ nó thường phải đi máy bay để che khoảng cách.

Tại sao chúng ta cần Hyperloop?

Giao thông vận tải như chúng ta biết ngày nay không chỉ chậm, tốn kém và không hiệu quả, còn là một trong những nguyên nhân chính gây ô nhiễm không khí trên toàn thế giới. Nhiên liệu hóa thạch được sử dụng cho vận chuyển thông thường không chỉ là tác nhân lớn nhất gây ra khí thải nhà kính như carbon dioxide góp phần vào sự nóng lên toàn cầu, chúng còn giải phóng các chất độc hại, như carbon monoxide, nitơ oxit và RSPM (chất hạt lơ lửng có thể hô hấp) đã được các nhà nghiên cứu đổ lỗi cho sự gia tăng các trường hợp ung thư phổi và các bệnh chết người khác ở người và động vật. Trong mọi trường hợp, chỉ có một lượng hydrocarbon hữu hạn mà chúng ta có thể đào lên từ dưới mặt đất trước khi chúng ta chạy ra khỏi nó, điều này sẽ chứng tỏ đó là một kịch bản ác mộng, theo lý thuyết, có thể đưa chúng ta quay trở lại thời kỳ tiền công nghiệp hóa ngày. Trong khi những dự đoán về ngày tận thế như vậy rất có thể sẽ không bao giờ thành hiện thực, thì thực tế là chúng ta cần một cái gì đó mang tính cách mạng không thể bị tranh cãi. Trong trường hợp đó, Hyperloop hứa hẹn một phương thức vận chuyển tốc độ cao, thân thiện với môi trường, tiết kiệm chi phí, có thể khai thác năng lượng mặt trời với các tấm quang điện được lắp đặt trên nóc các ống Hyperloop được đề xuất, cho phép tự làm sạch và tự vệ hệ thống điện.

HyperLoop có an toàn không?

Lộ trình Hyperloop dành toàn bộ phần cho sự an toàn, giảm áp và tính toàn vẹn cấu trúc. Thậm chí còn có một kế hoạch dự phòng trong trường hợp có tiền mặt. Theo Musk, việc Hyperloop sẽ được tự động hóa và được bảo vệ khỏi các yếu tố là lý do đủ để an toàn hơn các hệ thống giao thông thông thường. Theo ông, hệ thống đây được tích hợp vào ống và chỉ có thể tăng tốc viên nang đến tốc độ an toàn trong từng phần. Với lỗi điều khiển của con người và thời tiết không thể đoán trước được loại bỏ khỏi hệ thống, rất ít mối lo ngại về an toàn vẫn còn. Tuy nhiên, hệ thống vẫn sẽ được chuẩn bị cho các tai nạn nghiêm trọng, với mặt nạ oxy được triển khai trong các trường hợp trầm cảm nghiêm trọng, giống như khi chúng ở trên máy bay. Mỗi viên nang cũng sẽ có phanh và bánh xe khẩn cấp sẽ được triển khai trong trường hợp nó bị kẹt và cần tự lái đến nơi an toàn bằng cách sử dụng động cơ điện nhỏ trên tàu để cung cấp năng lượng cho bánh xe. Các viên nang cũng sẽ có một nguồn cung cấp không khí dự trữ để đảm bảo an toàn cho tất cả hành khách trong trường hợp va chạm lớn. Động đất là một vấn đề khác mà các kỹ sư sẽ phải chuẩn bị trong khi hoàn thiện thiết kế Hyperloop. Đến bây giờ, tuyến LA được đề xuất đến San Francisco dự kiến sẽ có một loạt các trụ chống động đất trải dọc theo tuyến đường ở khoảng cách 100 feet với nhau. Các ống sẽ được gắn trên các giá treo này, hy vọng, đảm bảo rằng hành khách trong (các) phương tiện vẫn an toàn ngay cả trong trường hợp chấn động thảm khốc.

CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN

Lương Văn Nghĩa

Phó Bí thư Đảng ủy Tổng công ty ĐSVN

CHỊU TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG VÀ BIÊN TẬP

Vũ Thị Hồng Minh

Phó trưởng Ban phụ trách

Ban Tuyên giáo-Truyền thông Tổng công ty ĐSVN

Điện thoại: 024.39423416

Email: tuyengiaodudsvn@gmail.com

Quyết định biên tập, phát hành số: 395 -QĐ/ĐU, ngày 04/9/2019 của
Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

*(Phát hành trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành
Tổng công ty Đường sắt Việt Nam_E-Office)*